ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 22/2012/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 24 tháng 8 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy định phân cấp quản lý hoạt động thoát nước đô thị và khu công nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 01 tháng 6 năm 1998;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 88/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết thực hiện một số nội dung của Nghị định số 88/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý hoạt động thoát nước đô thị và khu công nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất sau 5 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: - Văn phòng Chính phủ (HN-TPHCM); - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL); - Bộ Xây dựng; - TT.Thành ủy, TT.HĐND thành phố; - UBMTTQVN thành phố và các Đoàn thể; - VP Thành ủy và các Ban Đảng; - VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố; - Sở, ban, ngành thành phố; - UBND quận, huyện; - Báo Cần Thơ; - Trung tâm Tin học - Công báo; - VP UBND thành phố (3D); - Lưu: VT, NQ.	**T** **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** (đã ký) **Nguyễn Thanh Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về phân cấp quản lý hoạt động thoát nước đô thị và khu công nghiệp
(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/2012/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về phân cấp quản lý hoạt động thoát nước tại các đô thị và khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (sau đây gọi tắt là khu công nghiệp).

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến thoát nước đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Những nguyên tắc chung

1. Hoạt động thoát nước đô thị và khu công nghiệp phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, giao thông đường bộ - đường thủy, bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan ban ngành thành phố, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp, Ủy ban nhân dân quận, huyện (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) trong quản lý hoạt động thoát nước đô thị, khu công nghiệp, đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế xã hội gắn với an toàn vệ sinh môi trường, phù hợp với điều kiện của địa phương.

3. Việc phân cấp trách nhiệm quản lý hoạt động thoát nước cho các cơ quan, ban ngành thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đảm bảo nguyên tắc thống nhất, tránh chồng chéo, không trái với quy định của Nhà nước.

Chương II
QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP

Điều 3. Sở Xây dựng

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về công tác lập quy hoạch, đầu tư phát triển, quản lý vận hành hệ thống thoát nước. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình quy hoạch, khai thác, sử dụng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành hệ thống thoát nước trên địa bàn thành phố.

2. Chủ trì thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch thoát nước vùng và đô thị (giới hạn phạm vi vùng, đô thị thuộc thành phố) trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo thẩm quyền; chủ trì giám sát việc thực hiện quy hoạch có liên quan đến thoát nước, xử lý nước thải trên địa bàn thành phố đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, đúng thời gian quy định.

3. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết kịp thời các vấn đề về tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan đến thoát nước, xử lý nước thải theo chức năng, nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu của các cơ quan, đơn vị có liên quan; chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và công bố đơn giá dịch vụ công ích đô thị đối với hoạt động thoát nước đô thị và khu công nghiệp.

4. Phối hợp chủ đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định về việc đấu nối thoát nước vào hệ thống thoát nước tập trung thuộc phạm vi dự án thoát nước đô thị liên huyện.

5. Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính thẩm định phương án phí thoát nước đô thị do đơn vị thoát nước lập và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành phí thoát nước trên địa

bàn, đúng trình tự quy định.

6. Góp ý hồ sơ thiết kế cơ sở thuộc các dự án chuẩn bị đầu tư, cấp phép xây dựng hệ thống thoát nước đô thị và khu công nghiệp (trừ hệ thống thoát nước của các tổ chức trong khu công nghiệp).

7. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét vị trí phù hợp quy hoạch đối với hồ sơ xin phép xả thải của hệ thống thoát nước thải đô thị theo quy định.

8. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp tổ chức thẩm định công nghệ xử lý nước thải của các dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải các khu đô thị và khu công nghiệp theo quy định.

9. Tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân thành phố về số liệu tình hình hoạt động thoát nước trên địa bàn theo định kỳ và đột xuất.

Điều 4. Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phí thoát nước cho từng đô thị đúng trình tự quy định.

2. Phối hợp với Sở Xây dựng xem xét các vấn đề có liên quan đến dự toán hợp đồng quản lý, vận hành đối với các công trình thoát nước do Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

3. Hướng dẫn việc quản lý tài chính, kiểm tra và quyết toán việc sử dụng phí thoát nước theo đúng quy định của nhà nước.

4. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc bảo đảm cân đối vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo các chương trình, kế hoạch phát triển thoát nước đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan cân đối nhu cầu vốn từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện quy hoạch, và đầu tư phát triển hệ thống thoát nước phù hợp với yêu cầu phát triển.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các chính sách khuyến khích đầu tư cho lĩnh vực thoát nước đô thị và khu công nghiệp.

3. Làm đầu mối đối với các dự án đầu tư xây dựng, công trình thoát nước cho các đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố có sử dụng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn, hoặc từ các nguồn vốn khác.

Điều 6. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Thanh tra, kiểm tra việc bảo vệ môi trường và kiểm soát ô nhiễm trong hoạt động thoát nước; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

2. Giám sát và đánh giá mức độ ô nhiễm nguồn nước tại các điểm xả thải của hệ thống thoát nước.

3. Hướng dẫn áp dụng quy chuẩn nước thải xả ra nguồn tiếp nhận.

4. Tiếp nhận hồ sơ và tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố cấp phép xả thải đối với hệ thống thoát nước đô thị, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường các quy hoạch và dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thoát nước đô thị.

6. Thẩm định tờ khai và thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

7. Phối hợp với chủ sở hữu công trình kiểm tra công tác đấu nối của các đơn vị khi xả thải vào hệ thống thoát nước.

Điều 7. Sở Khoa học và Công nghệ

Tổ chức thẩm định công nghệ xử lý nước thải của các dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải các khu đô thị, khu công nghiệp.

Điều 8. Các Ban Quản lý Khu công nghiệp

1. Tổ chức lập quy hoạch, đầu tư xây dựng, quản lý vận hành hệ thống thoát nước trong

các khu công nghiệp thuộc địa bàn do mình quản lý.

2. Góp ý hồ sơ thiết kế cơ sở công trình thoát nước thuộc các dự án nhóm B, C, cấp giấy phép xây dựng hệ thống thoát nước của các tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp thuộc địa bàn do mình quản lý.

3. Tổ chức lập, quyết định biểu phí thoát nước trong các khu công nghiệp thuộc địa bàn quản lý theo quy định tại các Điều 54, 55, 56 Nghị định số 88/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về thoát nước đô thị và khu công nghiệp.

4. Kiểm tra việc đấu nối hệ thống thoát nước của tổ chức, cá nhân trong khu công nghiệp đấu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu công nghiệp đảm bảo đúng quy định.

5. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét vị trí phù hợp quy hoạch đối với hồ sơ xin phép xả thải của hệ thống thoát nước thải trong các khu công nghiệp thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

6. Phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực thoát nước trong các khu công nghiệp.

7. Kiểm tra, phối hợp kiểm tra, giám sát việc xây dựng theo quy hoạch của nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng; xử lý vi phạm về môi trường đối với các hộ thoát nước trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

8. Báo cáo nội dung công tác quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng.

9. Phối hợp với Sở Xây dựng thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan trong việc thẩm định công nghệ xử lý nước thải của các dự án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải của doanh nghiệp đầu tư vào khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

Điều 9. Công an thành phố

Kiểm tra, phối hợp với các ngành có chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình có tham gia hoạt động thoát nước đô thị, khu công nghiệp có hành vi xâm hại đến môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trực tiếp quản lý, triển khai thực hiện các vấn đề có liên quan đến thoát nước trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

2. Phê duyệt dự án thoát nước thải, xử lý nước thải đô thị; ban hành quy định về việc đấu nối hộ thoát nước vào hệ thống tập trung thuộc phạm vi dự án do địa phương làm chủ đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

3. Tổ chức thực hiện quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước trên địa bàn theo phân cấp; triển khai thực hiện các dịch vụ thoát nước đô thị phù hợp với sự phát triển của cộng đồng.

4. Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống thoát nước đô thị trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý. Đối với các địa bàn chưa có đơn vị thoát nước thì tổ chức lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành phù hợp, đảm bảo nguyên tắc toàn bộ hệ thống thoát nước phải được quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng theo quy định.

5. Báo cáo nội dung công tác quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng.

Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Hướng dẫn, tuyên truyền, giải thích, vận động cho nhân dân hiểu và thực hiện tốt Quy định này. Trường hợp phát hiện những vi phạm pháp luật về hoạt động thoát nước phải báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét và xử lý kịp thời đúng theo quy định.

2. Giám sát việc sử dụng đất xây dựng công trình hạ tầng thoát nước đô thị, khu công nghiệp.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện

Thủ trưởng các sở, ban ngành thành phố có liên quan, Thủ trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn và thực hiện tốt Quy định này; các tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện đúng Quy định này.

Điều 13. Chế độ báo cáo, giám sát và kiểm tra

Trong quá trình thực hiện, kiểm tra và giám sát có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo và tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(đã ký)
Nguyễn Thanh Sơn